

VỀ MỘT THƯ VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI TÂM CỐ KHU VỰC

HỒ SĨ QUÝ^(*)

LTS: Trong so sánh với các nước trong khu vực, kể cả khu vực Đông Nam Á và khu vực Đông Bắc Á, khi nói về khoa học xã hội (KHXH) Việt Nam, nhiều người thường chỉ nói đến những hạn chế, những yếu kém của nền KHXH nước nhà; dường như KHXH Việt Nam và hoạt động KHXH ở Việt Nam chẳng có “quả chuông” nào khả dĩ có thể đem “đấm nước người”.

Không hoàn toàn đồng ý với định kiến này, ngày 11/01/2010, tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2009 của Viện KHXH Việt Nam có Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Thiện Nhân và nhiều lãnh đạo Bộ, ngành tới dự, Viện Thông tin KHXH đã trình bày tham luận góp phần đánh giá lại vai trò của KHXH đối với sự phát triển của xã hội Việt Nam hai mươi năm qua, trong đó có nhìn lại thực lực và vị thế của Thư viện KHXH và kiến nghị Chính phủ cần có dự án xây dựng một Thư viện KHXH tâm cố khu vực.

Tham luận nhấn mạnh, đúng là rất khó để KHXH và nhân văn Việt Nam cạnh tranh hoặc sánh ngang với các nền khoa học mạnh trong khu vực trong khoảng 10, 20 năm tới. Thế nhưng, nếu có dự án xây dựng một Thư viện KHXH xứng tầm với những tư liệu quý mà nó đang sở hữu, thì chỉ trong một thời gian ngắn, đất nước chắc chắn có một Trung tâm thông tin - thư viện tâm cố về KHXH mà tất cả những ai quan tâm đến phương Đông và Việt Nam đều không thể không thừa nhận.

Với nhiều lĩnh vực, các nhà khoa học Việt Nam rất có thể sẽ chỉ là người đi sau, vì đó là những lĩnh vực mà ta phải học hỏi cái mà thế giới đã sáng tạo ra. Nhưng nếu biết khai thác di sản của cha ông còn chứa đựng trong những tư liệu tại Thư viện KHXH ở 26 Lý Thường Kiệt (Hà Nội), thì biết đâu KHXH Việt Nam có thể sẽ có những đóng góp như là những nghiên cứu tiên phong, ít ra là về đặc thù văn hoá Việt Nam và phương Đông.

Xin trân trọng giới thiệu với bạn đọc một phần bản tham luận này.

Thư viện KHXH tại 26 Lý Thường Kiệt thường được gọi là “Thư viện Viện Thông tin KHXH”, nhưng thực chất là Thư viện KHXH của Viện KHXH Việt Nam, do Viện Thông tin KHXH quản lý và chịu trách nhiệm tổ chức hoạt động. Thư viện chính thức được thành lập năm 1968, nhưng thực ra đã có lịch sử hơn 100 năm do kế thừa được di sản của Học viện Viễn Đông

Bác cổ Pháp (EFEO, thành lập năm 1901, năm 1957 Pháp bàn giao lại Thư viện EFEO cho phía Việt Nam).

Hiện Thư viện có hơn 160.000 tập thân tích, thân sắc của khoảng 9.000 làng Việt (với khoảng 230.000 trang tư

^(*) GS., TS., Viện Thông tin KHXH.
www.hosiquy.com; Hosiquy@fpt.vn.

liệu viết tay^(*)); 1.225 bản hương ước được viết bằng chữ Hán, chữ Nôm, bằng bút lông trên giấy dó, trong đó có khoảng 50 văn bản soạn vào thế kỷ XVIII-XIX; hơn 5.000 bản hương ước bằng chữ quốc ngữ, viết tay; hơn 3.000 bản kê bằng chữ Hán, chữ Nôm các dạng văn hóa làng xã như thần sắc, văn bia, địa bạ, khoán lệ... và bản kê địa danh làng xã năm 1923 của hầu hết các tỉnh, thành trong cả nước.

Trong kho bản đồ còn lưu giữ 1.370 bản đồ các loại, trong đó có 986 bản đồ về Việt Nam và Đông Dương được vẽ hoặc in rất sớm từ năm 1584 đến năm 1942. Có nhiều bản đồ được coi là quý, chẳng hạn bản đồ Hà Nội năm 1831, 1873; bản đồ Sài Gòn năm 1902^(**). Tại Thư viện, các học giả EFEO đã sưu tầm được hơn 400 bản sắc phong của triều Nguyễn và các triều đại phong kiến thời trước, bản cổ nhất mà Thư viện có được là vào thế kỷ XVI.

Kho ảnh của Thư viện gồm khoảng 40.000 ảnh về Việt Nam và Đông Dương. Năm 1957, gần 10.000 ảnh đã được người Pháp đưa về Paris trước khi bàn giao. Kho ảnh này được hình thành chủ yếu từ các công trình nghiên cứu của các nhà sử học, kiến trúc sư, khảo cổ học, dân tộc học... người Pháp và người Việt Nam. Một phần khác là ảnh do các công chức thuộc các cơ quan hành chính thuộc địa cung cấp. Nội dung những tấm ảnh rất phong phú và đa

dạng, mô tả về con người Việt Nam thời trước, những nét văn hóa - phong tục - tập quán độc đáo, những phong cảnh đẹp và ấn tượng, những hoạt động sản xuất và đời sống thường nhật của các dân tộc ở khắp các vùng miền đất nước. UNESCO đã đề nghị Viện Thông tin KHXH làm hồ sơ để bộ sưu tập ảnh này được đăng ký công nhận là *Ký ức thế giới* (Memory of the World). Hiện chúng tôi đang tiến hành việc này.

Hiện tại, tài nguyên sách và báo chí ấn bản của Thư viện gồm khoảng 1.000.000 bản với gần 500.000 sách, hơn 2.000 loại báo và tạp chí tiếng Việt và tiếng nước ngoài thuộc các lĩnh vực khác nhau, trong đó hơn 400 loại báo và tạp chí tiếng nước ngoài “sống” (được bổ sung đủ và thường xuyên)^(*). Bộ sưu tập sách Nhật cổ có 11.000 bản, Trung Quốc cổ có 31.000 bản^(**), Trung Quốc hiện đại có 11.000 bản, sách Latinh có 40.000 bản... Bản sách cổ nhất của Thư viện có niên đại từ thế kỷ XIV. Bản đọc đáo nhất của Thư viện có dấu “Ngự” của Triều Thanh Trung Quốc (thế kỷ XVIII). Một phần bộ “Vĩnh lạc đại điển” và một phần bộ “Tứ khố toàn thư” là những sách có giá trị đặc biệt mà ngay tại nơi sinh ra nó là Trung Quốc cũng không có đủ, thì tại Thư viện KHXH vẫn sưu tập và lưu giữ được.

(*) Đã in trong “*Thư mục thân tích, thần sắc, hương ước*”, Viện Thông tin KHXH xuất bản năm 1996.

(**) Để thiết thực kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội, trong năm nay, theo dự kiến, Viện KHXH Việt Nam sẽ công bố bản đồ Hà Nội năm 1831 (Số liệu bản đồ theo CSDL nhập từ tử mục lục).

(*) Khoảng 1.500 loại không được bổ sung đầy đủ và liên tục là do được biếu tặng thất thường, do bản thân các tạp chí đó đình bản, do không đặt hàng được và do các nguyên nhân khách quan khác.

(**) Dự án “Số hóa Tư liệu cổ tịch Trung văn thế giới” đã ngõ ý mời Viện Thông tin KHXH tham gia. Trong số 600.000 cổ tịch Trung văn, Thư viện KHXH đã có 31.000 đơn vị tài liệu, đứng thứ 4 sau Thư viện quốc gia Bắc Kinh, Thư viện Đại học Tokyo, và Thư viện quốc gia Đài Loan.

Trình bày những điều trên chúng tôi muốn nói rằng, Thư viện KHXH tại 26 Lý Thường Kiệt là một địa chỉ có tên tuổi *không chỉ ở tầm Việt Nam*. Thư viện được đông đảo giới khoa học trong và ngoài nước biết đến không chỉ vì nó là một thư viện tổng hợp đầu ngành về KHXH, mà còn vì ở đây hiện đang lưu giữ một vốn tư liệu phong phú, quý hiếm vào loại bậc nhất ở khu vực Đông Nam Á về Đông phương học được sưu tầm, biên soạn khoảng cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX. Có thể nói, tại Việt Nam tính đến thời điểm hiện nay, nếu người đọc muốn tìm hiểu căn cứ xác tín nhất về thần tích, thần sắc và hương ước, về các tài liệu Hán cổ và Nhật cổ, về ảnh và bản đồ thời cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, về các ấn phẩm của EFEO thời Pháp, về các tạp chí KHXH thế giới (tiếng Anh, Pháp, Hoa, Nga), và cả về sách báo tiếng Nga và văn hoá Xô Viết, về các tạp chí và tài liệu khoa học trực tuyến (được các tổ chức khoa học thế giới cho phép truy cập)... thì Thư viện KHXH chính là địa chỉ tin cậy nhất có thể đáp ứng được.

Trên thực tế, đây là thư viện có vị thế có một không hai trong *lịch sử khoa học* và *lịch sử văn hóa khoa học* của Việt Nam, xứng đáng là niềm tự hào của giới KHXH Việt Nam nói riêng và của Việt Nam nói chung. Các học giả trong và ngoài nước ít nhiều đều biết về Thư viện KHXH. Gần như tất cả những trí thức đã từng sống ở Hà Nội trong khoảng 50 năm nay đều ít nhất đã có 1 lần là độc giả của Thư viện. Trong nhiều ấn phẩm nghiên cứu, trên Websites của EFEO ở Paris cũng như ở Hongkong và Hà Nội, Thư viện KHXH tại 26 Lý Thường Kiệt cũng là một địa chỉ không thể không nhắc tới, vì nó là một phần lịch sử và là

niềm tự hào của EFEO. Trên các tài liệu của Hiệp hội thư viện thế giới (IFLA), một số từ điển về KHXH, thậm chí trên một số tài liệu về du lịch, Thư viện KHXH tại 26 Lý Thường Kiệt cũng được trân trọng giới thiệu. Chỉ riêng các bộ sưu tập, chẳng hạn, Bản đồ, Sắc phong, Thần tích - Thần sắc, Hương ước, Ảnh, Phim, hay sách Hán cổ, Nhật cổ, Hán Nôm, Nga... cũng có thể xứng đáng là những *Trung tâm lưu trữ chuyên ngành* hay những bộ sưu tập có thể tính đến khả năng đăng ký vào các loại hình di sản văn hóa của nhân loại. Theo đánh giá của một số chuyên gia, trong đó có GS. Tu Weiming - Nguyên Giám đốc Đại học Harvard Yenching, Thư viện KHXH tại 26 Lý Thường Kiệt không thua kém gì một số thư viện uy tín trong khu vực.

Tiếc rằng, vì nhiều lý do khác nhau, trong đó có lý do đất nước phải qua nhiều năm chiến tranh, nền kinh tế còn chưa giàu, trình độ quản lý và khai thác của chính Thư viện bất cập... nên đến tận hôm nay, Thư viện KHXH vẫn còn ở trong tình trạng, có thể nói là, gần như bị *để ngỏ quên* với hạ tầng vật chất kỹ thuật ở mức kém cỏi^(*).

Bởi vậy Viện Thông tin KHXH kiến nghị: *Cần có dự án xây dựng một Thư*

^(*) Cơ sở vật chất kỹ thuật yếu kém: hệ thống kho tàng, phòng đọc, phòng nghiệp vụ... chật chội, không đủ tiêu chuẩn, xuống cấp nghiêm trọng. Điều kiện và trình độ bảo quản tài liệu thủ công, không đáp ứng nhu cầu của một thư viện. Không đủ điều kiện để bảo quản, phục chế, đưa kho bản đồ, sắc phong, tranh, ảnh... phục vụ bạn đọc. Không đủ kinh phí để bổ sung tài liệu truyền thống (báo, tạp chí đã có đều đặn trong nguồn tư liệu của thư viện từ hàng chục năm nay). Hạ tầng thông tin và công nghệ thông tin lạc hậu. Không đủ điều kiện để kết nối và phục vụ trực tuyến cho đông đảo bạn đọc. Tài nguyên của Thư viện được số hóa quá ít; không đáp ứng được yêu cầu phục vụ trực tuyến...

viện KHXH tâm cỡ khu vực. Xin luận chứng sơ bộ cho kiến nghị này như sau:

1. Mặc dù trụ sở mới của Thư viện ở số 1 Liễu Giai đã khởi công, đang được hoàn thiện và khi đưa vào sử dụng năm 2011 thì đây là một bước thỏa mãn mơ ước của nhiều thế hệ những người làm công tác thư viện, tuy nhiên, với khoảng 5.000 m² của tòa nhà 16 tầng thì về lý thuyết, cũng vẫn chưa đạt tới *trình độ tiêu chuẩn* cho một thư viện với hơn 1 triệu đầu sách và các loại tài liệu khác như tranh, ảnh, đĩa DVD&CD, phim... hoạt động. Hơn thế nữa, thư viện đang xây dựng không có không gian khuôn viên, nghĩa là không có gara ô tô, không có hệ thống sân vườn cây xanh, chưa thể nghĩ tới các trung tâm kỹ thuật như số hóa, phục chế, bảo quản, in ấn..., không có hạ tầng dịch vụ để phục vụ bạn đọc ở xa và bạn đọc nước ngoài... Chúng tôi muốn nói rằng một trụ sở như vậy cũng chưa xứng với tầm vóc thực sự của Thư viện. Chỉ nên coi trụ sở Thư viện KHXH ở số 1 Liễu Giai là bước trung gian để Việt Nam có một Thư viện KHXH xứng với tầm vóc của nó.

2. Trong so sánh với một số thư viện được quảng bá ồn ào ở trong nước và ở nước ngoài, thì Thư viện KHXH tại 26 Lý Thường Kiệt không thiếu nguồn lực, không thiếu những tiêu chuẩn của một thư viện có giá trị, *chỉ thiếu cơ sở hạ tầng*. Đây chính là điều mà những người làm thư viện mong muốn Nhà nước quan tâm thỏa đáng để sao cho 5-10 năm tới Thư viện KHXH có được một trụ sở xứng với tầm vóc và giá trị của nó. Chúng tôi kính đề nghị Chính phủ và Viện KHXH Việt Nam chú ý đến kiến nghị này và sớm lên kế hoạch cho dự án xây dựng một Thư viện KHXH tâm cỡ khu vực.

Thiết nghĩ dự án này không viển vông, không hoang phí và cũng không phải là quá khó so với khả năng hiện tại của đất nước và của Viện KHXH Việt Nam.

3. Chúng ta đang mong muốn và cũng đã từng bước đầu tư để nền khoa học nước nhà trong tương lai có thể sánh với các nước trong khu vực và không cách quá xa so với khoa học thế giới. Nhìn vào thực trạng hiện nay thì khả năng cạnh tranh hoặc có thể sánh ngang với các nền khoa học mạnh trong khu vực trong khoảng 10-20 năm tới là khó hoặc rất khó. Thế nhưng, nếu có dự án xây dựng một Thư viện KHXH tâm cỡ, thì chỉ trong một thời gian ngắn, đất nước chắc chắn có một Trung tâm thông tin-thư viện tâm cỡ về KHXH mà tất cả những ai quan tâm đến phương Đông và Việt Nam đều không thể không thừa nhận.

4. Với bản thân nền KHXH, chúng tôi muốn nói rằng, trong số những tư liệu chưa được khai thác tại Thư viện KHXH như sắc phong, hương ước, bản đồ, tư liệu cổ tiếng Nhật, tiếng Hoa... biết đâu lại đang chứa những điều bí mật, những chỉ dẫn đáng giá của cha ông, hoặc những kết luận giá trị của các nhà khoa học đi trước mà tiếc rằng, do chưa được khai thác nên các nhà nghiên cứu chúng ta lại phải một lần nữa mất rất nhiều công sức để mò mẫm tìm kiếm cái đã được ghi trong văn tự. Với nhiều lĩnh vực, các nhà khoa học Việt Nam mãi mãi chỉ là người đi sau, vì đó là những lĩnh vực mà ta đều phải học hỏi và tiếp thu từ bên ngoài. Nhưng nếu biết khai thác di sản của cha ông còn chứa đựng trong những tư liệu quý hiếm này, thì rất có thể KHXH Việt Nam sẽ có những đóng góp như là những nghiên cứu tiên phong, ít ra là về

đặc thù văn hoá Việt Nam và phương Đông.

Trên thực tế, ở một số lĩnh vực thuộc các khoa học nhân văn, như nghiên cứu Việt ngữ, nghiên cứu các dân tộc Việt Nam, nghiên cứu con người Việt Nam,... nếu các nhà KHXH Việt Nam không đủ tài để trở thành chuyên gia hàng đầu, thì khác với thời của Jacques Dournes, Goerges Condominas, Alexandre Yersin, Henri Maitre^(*), ngày nay sẽ chẳng có ai gánh vác cho ta cái trách nhiệm ấy.

(*) Các học giả thực dân nghiên cứu rất sâu về Việt Nam đầu thế kỷ XX. (Xem thêm: Henri Maitre. *Rừng người Thượng*. H.: Tri thức, 2008).

Với những dữ liệu khách quan nêu trên và với cả tâm huyết của mình, Viện Thông tin KHXH kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch Viện KHXH Việt Nam có kế hoạch cho dự án xây dựng một Thư viện KHXH tầm cỡ khu vực. Chúng tôi nghĩ rằng, việc có dự án xứng đáng cho Thư viện KHXH hiện đã là muộn. Nhưng sẽ là hợp lý nếu chúng ta chọn thời điểm đầu tư là lúc này, khi đất nước đã bước vào ngưỡng đầu tiên của dãy hành lang thu nhập trung bình – 1.000 USD/người/năm, tức là tương đối có đủ nguồn lực, có đủ tầm nhìn để xây dựng một Thư viện KHXH mà mai sau, thế hệ kế tiếp không phải làm lại.

(Tiếp theo trang 42)

Hơn nữa, doanh nhân Việt Nam còn phải biết phát triển các hoạt động kinh doanh nhằm quảng bá và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, như phát triển các dịch vụ để khôi phục các giá trị Nho giáo, chẳng hạn như phát triển các dịch vụ du lịch có liên quan đến các lễ hội, các hoạt động (thư họa chẳng hạn), các công trình kiến trúc của Nho giáo, đưa các hình ảnh mang nét văn hóa Nho giáo vào việc thiết kế mẫu, mã của các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu và tiêu dùng trong nước... Những doanh nhân khi biết kinh doanh theo hướng này, chắc chắn sẽ được người tiêu dùng trong nước và cả ngoài nước biết đến và ủng hộ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Duy Hải. Vận dụng những giá trị của tư tưởng Nho giáo vào việc xây dựng và phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế hiện

- nay. Đề tài khoa học cấp bộ, Mã số B2008 - 07 - 56.
2. Câu lạc bộ doanh nghiệp Việt Nam. Doanh nhân Việt Nam xưa và nay. H.: Thống kê, 2004.
3. Nguyễn Thanh Hà. Trí tuệ Nho gia và việc xây dựng đội ngũ doanh nhân hiện đại. <http://www.dnhn.vn/printContent.aspx?ID=3830>
4. Đoàn Lê Giang. Nho giáo Nhật Bản và Nho giáo Việt Nam. <http://dongtac.net>, tháng 10/ 2007.
5. Vi Chính Thông (Nguyễn Huy Quý, Nguyễn Kim Sơn... dịch). Nho gia với Trung Quốc ngày nay. H.: Chính trị Quốc gia, 1996.
6. Quang Đạm. Nho giáo xưa và nay. H.: Văn hoá, 1994.
7. Trung tâm nghiên cứu Hàn Quốc. Vài nét về triết lý Nho Giáo mới ở Hàn Quốc - <http://nchq.org.vn>.